

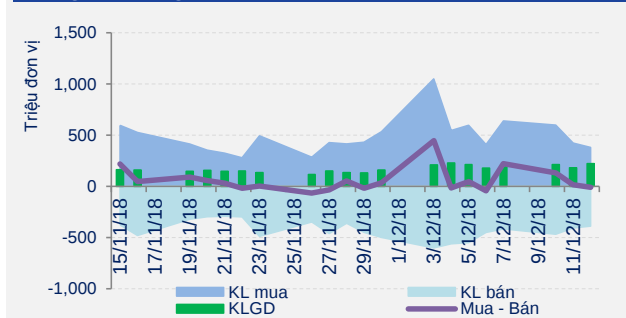
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/12/2018

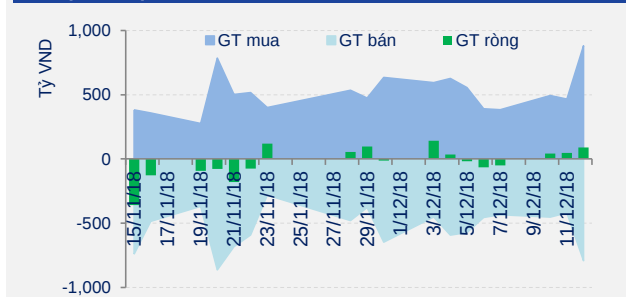
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	961.28	107.68
% Thay đổi	↑ 0.70%	↑ 1.02%
KLGD (CP)	219,546,035	33,409,615
GTGD (tỷ đồng)	4,882.04	420.32
Tổng cung (CP)	389,588,020	66,427,400
Tổng cầu (CP)	379,123,260	62,651,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	20,190,040	1,495,078
KL mua (CP)	28,660,820	707,210
GTmua (tỷ đồng)	881.37	10.69
GT bán (tỷ đồng)	792.61	13.60
GT ròng (tỷ đồng)	88.75	(2.91)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.49%	8.8	2.0	1.6%
Công nghiệp	↑ 0.68%	14.5	3.3	12.2%
Dầu khí	↑ 1.00%	11.6	2.3	4.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.87%	17.4	4.4	1.9%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.57%	13.9	2.5	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.05%	19.2	6.7	8.1%
Ngân hàng	↑ 1.67%	12.0	2.1	42.0%
Nguyên vật liệu	↑ 0.32%	9.5	1.7	5.8%
Tài chính	↑ 0.43%	25.5	4.4	20.9%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.90%	13.5	3.0	2.1%
VN - Index	↑ 0.70%	16.5	4.2	120.2%
HNX - Index	↑ 1.02%	9.7	1.6	-20.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam chính thức vượt được ngưỡng 960 điểm trong phiên hôm nay với nền tảng thanh khoản tốt sau hơn 1 tuần giằng co và rung lắc mạnh trong khoảng 950-960 điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,7 điểm (+0,7%) lên 961,28 điểm; HNX-Index tăng 1,09 điểm (+1,02%) lên 107,68 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.564 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 255 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 2.383 tỷ đồng. Độ rộng thị trường vẫn là tích cực với 290 mã tăng, 120 mã tham chiếu, 163 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với lực cầu được cải thiện xuyên suốt đã giúp hai sàn kết phiên ở mức điểm cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu là nhóm ngân hàng đa phần đều kết phiên trong sắc xanh như VCB (+2,1%), BID (+3,3%), TCB (+2,1%), GAS (+0,9%), MSN (+1,3%), BVH (+1,7%), CTG (+0,9%), VRE (+1,1%), PLX (+0,5%), HPG (+0,4%)... Ở chiều ngược lại, số trụ cột chìm sắc đỏ là khá ít nên không ảnh hưởng nhiều đến đà tăng của thị trường như VNM (-0,6%), VPB (-0,4%), EIB (-1,1%)... Trên sàn HNX, PVS (+2,5%), ACB (+1%), VCG (+2,9%), SHB (+2,7%), VGC (+2,9%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index hồi phục sau 2 phiên giảm liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cuối cùng thì sau hơn 1 tuần giằng co thì thị trường Việt Nam đã có sự bứt phá trong phiên hôm nay để vượt qua ngưỡng 960 điểm với thanh khoản cũng có sự cải thiện. Thị trường chứng khoán Mỹ có sự ổn định trở lại trong một vài phiên gần đây sau khi Dow Jones test đáy 24.000 điểm thành công là một yếu tố hỗ trợ cho diễn biến trong nước. Bên cạnh đó, việc khối ngoại tiếp tục mua ròng chứng chỉ quỹ E1VFN30 cũng là một thông tin hỗ trợ cho tâm lý thị trường. Trên thị trường phái sinh, chênh lệch giữa HETL T12 với VN30 cũng có sự thu hẹp lại còn -6.9 điểm cho thấy tâm lý nhà đầu tư có dấu hiệu tốt lên. Dự báo, trong phiên giao dịch 13/12, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là khoảng giá 970-990 điểm tương ứng với gap down trước đó giữa 2 phiên 10/10 và 11/10. Chúng tôi cho rằng trong giai đoạn này, nhà đầu tư vẫn nên ưu tiên canh bán cổ phiếu khi thị trường tăng đến các ngưỡng cao hơn do upside hiện tại cũng không còn nhiều. Các vị thế mua khi thị trường vượt 930 điểm để hoàn thành mô hình 2 đáy tiếp tục được khuyến nghị canh bán trong khoảng giá 960-980 điểm theo target của phân tích kỹ thuật.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/12/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với đà tăng ngay từ đầu phiên và xuyên suốt đến cuối phiên giao dịch. Điều này đã giúp chỉ số vượt qua được kháng cự quan trọng 960 điểm và kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 6,7 điểm (+0,7%) lên 961,28 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.200 đồng, BID tăng 1.100 đồng, TCB tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm vào đầu phiên giao dịch sáng, với mức thấp nhất trong phiên tại 105,48 điểm. Nhưng ngay sau đó, cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng được duy trì về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,09 điểm (+1,02%) lên 107,68 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 500 đồng, ACB tăng 300 đồng, VCG tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, DL1 giảm 900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 88,45 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 8,5 triệu cổ phiếu. E1VFN30 là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 94,6 tỷ đồng tương ứng với 6,2 triệu chứng chỉ quỹ, tiếp theo là KBC với 23,7 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 24,3 tỷ đồng tương ứng với 727 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 3,59 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 788 nghìn cổ phiếu. VC3 là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,8 tỷ đồng tương ứng với 170 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là KDM với 3,8 tỷ đồng tương ứng với 860 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,9 tỷ đồng tương ứng với 144 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bloomberg: Việt Nam sắp là quốc gia châu Á hưởng lợi nhất từ chiến tranh thương mại

Trong cuộc đua thu hút các công ty đang tìm khu vực thay thế trong cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, Việt Nam có nhiều lợi thế vượt trội so với nhiều đối thủ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng trở lại sau 2 phiên giảm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh gia tăng và ở trên mức trung bình 20 phiên với 144 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 950-960 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 940-960 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.000 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 13/12, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là khoảng giá 970-990 điểm tương ứng với gap down trước đó giữa 2 phiên 10/10 và 11/10.

HNX-Index:



HNX-Index tăng trở lại sau 2 phiên giảm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh suy giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 30 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 106,5-107 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 108,5 điểm (MA100) và 106 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 114 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 13/12, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng tới mục tiêu gần nhất tại 108,5 điểm (MA100).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,26 - 36,38 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 12/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.775 VND, không đổi so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,2 USD/ounce tương ứng với 0,02% lên 1.247,2 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,07 điểm tương ứng với 0,07% lên 97,46 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1324 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2500 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,4 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

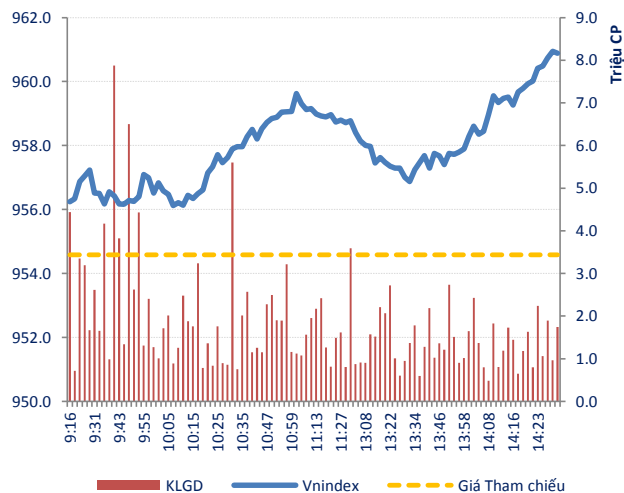
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,37 USD/thùng tương ứng với 0,72% lên 52,02 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

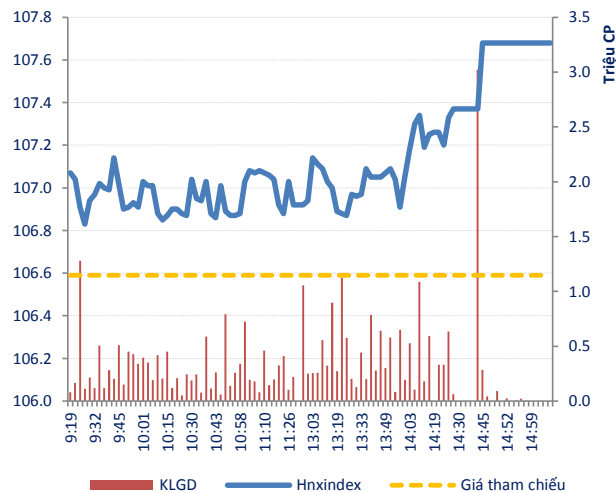
Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/12, chỉ số Dow Jones giảm 53,02 điểm tương ứng 0,22% xuống 24.370,24 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 11,31 điểm tương ứng 0,16% lên 7.031,83 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 0,94 điểm tương ứng 0,04% xuống 2.636,78 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

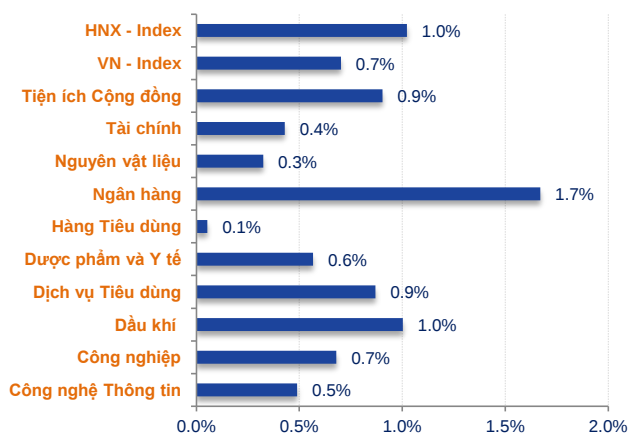
KLGD và VN-Index trong phiên



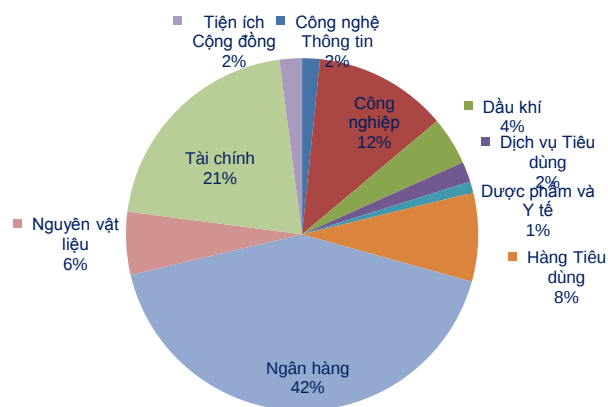
KLGD và HNX-Index trong phiên



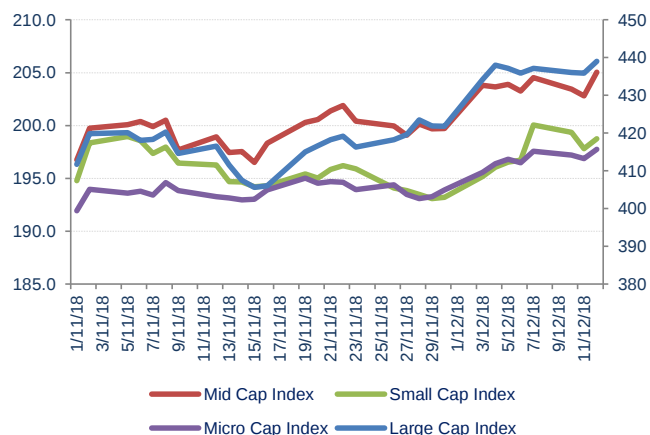
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



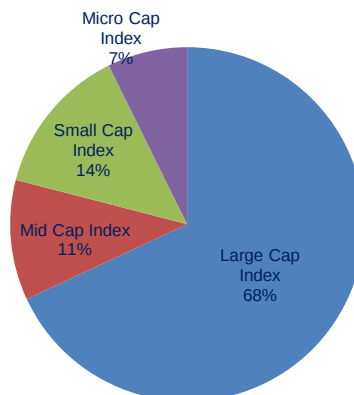
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	6,200,670	HPG	727,020
2	KBC	1,626,780	CTG	443,760
3	CII	788,520	PVT	325,370
4	HBC	432,970	VHC	222,430
5	NKG	330,000	PVD	198,880

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	144,000	KDM	860,300
2	SHB	84,810	VC3	170,000
3	VGC	84,500	MST	60,200
4	TNG	65,400	PVB	58,600
5	VE9	27,200	SHS	50,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TCB	28.30	28.90	↑ 2.12%	27,598,430
ITA	2.84	3.03	↑ 6.69%	15,850,570
KBC	14.20	14.65	↑ 3.17%	13,754,310
MBB	22.25	22.50	↑ 1.12%	11,993,725
EIB	13.85	13.70	↓ -1.08%	9,979,795

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.50	7.70	↑ 2.67%	4,212,064
HUT	4.20	4.50	↑ 7.14%	3,643,722
PVS	20.10	20.60	↑ 2.49%	3,482,567
ART	3.90	3.80	↓ -2.56%	2,525,600
VCG	20.70	21.30	↑ 2.90%	2,443,366

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QCG	5.30	5.67	0.37	↑ 6.98%
TTE	17.30	18.50	1.20	↑ 6.94%
CMX	15.20	16.25	1.05	↑ 6.91%
KAC	12.45	13.30	0.85	↑ 6.83%
ITA	2.84	3.03	0.19	↑ 6.69%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
SPI	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
BAX	25.00	27.50	2.50	↑ 10.00%
QNC	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
LUT	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	8.20	7.63	-0.57	↓ -6.95%
SPM	13.00	12.10	-0.90	↓ -6.92%
TIE	7.95	7.40	-0.55	↓ -6.92%
TDW	22.45	20.90	-1.55	↓ -6.90%
HVH	23.25	21.65	-1.60	↓ -6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
PSD	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
DCS	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
KST	17.60	15.90	-1.70	↓ -9.66%
LTC	3.20	2.90	-0.30	↓ -9.38%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	27,598,430	21.7%	2,611	11.1	2.0
ITA	15,850,570	3250.0%	148	20.4	0.3
KBC	13,754,310	5.7%	1,131	13.0	0.8
MBB	11,993,725	16.2%	2,341	9.6	1.5
EIB	9,979,795	9.2%	1,102	12.4	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,212,064	10.2%	1,424	5.4	0.6
HUT	3,643,722	5.1%	619	7.3	0.3
PVS	3,482,567	7.0%	1,748	11.8	0.8
ART	2,525,600	10.2%	1,189	3.2	0.4
VCG	2,443,366	15.2%	2,645	8.1	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	↑ 7.0%	1.7%	253	22.4	0.4
TTE	↑ 6.9%	5.7%	610	30.3	1.7
CMX	↑ 6.9%	83.5%	4,987	3.3	1.8
KAC	↑ 6.8%	6.5%	824	16.1	1.0
ITA	↑ 6.7%	1.3%	148	20.4	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 14.3%	-5.0%	(500)	-	0.1
SPI	↑ 12.5%	-9.7%	(996)	-	0.1
BAX	↑ 10.0%	17.2%	2,906	9.5	1.6
QNC	↑ 10.0%	-730.6%	(7,227)	-	5.4
LUT	↑ 10.0%	11.3%	1,385	2.4	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
1VFVN3	6,200,670	N/A	N/A	N/A	N/A
KBC	1,626,780	5.7%	1,131	13.0	0.8
CII	788,520	1.1%	329	80.9	1.3
HBC	432,970	28.7%	3,858	5.3	1.5
NKG	330,000	12.4%	2,106	3.9	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	144,000	7.0%	1,748	11.8	0.8
SHB	84,810	10.2%	1,424	5.4	0.6
VGC	84,500	8.2%	1,263	14.0	1.3
TNG	65,400	23.4%	3,203	5.9	1.3
VE9	27,200	-7.7%	(781)	-	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	326,184	5.2%	1,205	84.8	6.3
VHM	268,966	31.8%	3,252	24.7	5.2
VNM	233,350	37.7%	5,556	24.1	9.2
VCB	208,671	21.0%	3,359	17.3	3.4
GAS	185,653	28.2%	6,557	14.8	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,537	24.6%	3,498	8.8	1.8
VCS	11,666	41.3%	6,806	10.9	4.1
PVS	9,846	7.0%	1,748	11.8	0.8
VCG	9,408	15.2%	2,645	8.1	1.4
SHB	9,264	10.2%	1,424	5.4	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SJF	3.70	5.4%	580	19.5	1.1
ATG	2.99	-2.4%	(390)	-	0.2
PVD	2.81	0.4%	153	113.8	0.5
HTT	2.63	-0.3%	(32)	-	0.2
NKG	2.33	12.4%	2,106	3.9	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VXB	2.53	4.0%	619	21.2	0.9
PCN	2.23	-40.6%	(2,409)	-	1.5
HHG	2.23	2.7%	279	6.1	0.2
MBG	2.12	4.7%	431	10.0	0.4
PVS	1.89	7.0%	1,748	11.8	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
